

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 244/2024/TLST-DS ngày 06 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974; Địa chỉ: 124/68 ấp LQ, xã LT, huyện CL, tỉnh BT.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Huyền Tr, sinh năm 1971; Địa chỉ: 279/55 ấp LĐ, xã PS, huyện CL, tỉnh BT.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Phan Văn Đ, sinh năm 1966; 279/55 Địa chỉ: ấp LĐ, xã PS, huyện CL, tỉnh BT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Huyền Tr và ông Phan Văn Đ đồng ý có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền vay là 1.350.000.000 đồng (Một tỷ ba trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 28.612.000 đồng (Hai mươi tám triệu sáu trăm mười hai nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị Huyền Tr và ông Phan Văn Đ đồng ý có nghĩa vụ liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm 28.612.000đồng (*Hai mươi tám triệu sáu trăm mười hai nghìn đồng*).

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị H số tiền 28.612.000đồng (*Hai mươi tám triệu sáu trăm mười hai nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0003312 ngày 05/9/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CL.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện CL;
- Chi cục THADS huyện CL;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN

Đã ký tên và đóng dấu